UBND TỈNH LAI CHÂU **SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 2158 /KH-SDTTG	*Lai Châu, ngày 05 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính lĩnh vực dân tộc, tôn giáo giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Kế hoạch số 8421/KH-UBND ngày 30/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạng công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Sở Dân tộc và Tôn giáo xây dựng Kế hoạch triển khai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch của UBND tỉnh phù hợp với chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn.

Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng dữ liệu dân cư và VNeID trong giải quyết các thủ tục liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) và các tổ chức, cá nhân tôn giáo, tín ngưỡng.

Nâng cao trách nhiệm của công chức, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức và đồng bào dân tộc làm thước đo chất lượng phục vụ.

2. Yêu cầu

Phân công nhiệm vụ rõ ràng: "Rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ sản phẩm và rõ trách nhiệm". Người đứng đầu các phòng trực thuộc chịu trách nhiệm trực tiếp.

Đổi mới phương thức giải quyết TTHC theo hướng số hóa, tái sử dụng dữ liệu, giảm thiểu tối đa thành phần hồ sơ giấy.

Chú trọng công tác truyền thông, hỗ trợ người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào DTTS và nhóm yếu thế trong việc tiếp cận dịch vụ công trực tuyến.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

100% dự thảo văn bản QPPL thuộc lĩnh vực dân tộc, tôn giáo được kiểm soát chặt chẽ, không phát sinh TTHC không cần thiết.

Đến năm 2027, 100% TTHC đủ điều kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và đưa lên môi trường điện tử.

Đến năm 2030, 100% dịch vụ công thiết yếu của Sở được thực hiện tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi toàn quốc; 100% dịch vụ công được cung cấp chủ động khi đã bảo đảm điều kiện về dữ liệu và hạ tầng số.

Đến năm 2027, 100% kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Sở được số hóa, ký số và kết nối với CSDL chuyên ngành về dân tộc, tôn giáo. Không yêu cầu người dân, tổ chức nộp lại các giấy tờ, thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia/chuyên ngành.

Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở đạt tối thiểu 95%; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý đúng hạn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Kiểm soát, rà soát và đơn giản hóa TTHC

Rà soát quy định TTHC: Thường xuyên rà soát, cắt giảm thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết các TTHC trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo và chính sách dân tộc.

Thành phần hồ sơ thay bằng dữ liệu: Lập danh mục và chuẩn hóa các thành phần hồ sơ TTHC thuộc lĩnh vực quản lý có thể thay thế bằng dữ liệu dân cư, dữ liệu chuyên ngành.

Đơn giản hóa TTHC nội bộ: Chuẩn hóa quy trình xử lý công việc nội bộ giữa Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn.

2. Số hóa kết quả giải quyết TTHC và xây dựng CSDL chuyên ngành

Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC phát sinh mới; ký số và lưu trữ theo đúng quy định để phục vụ tái sử dụng dữ liệu.

Xây dựng, cập nhật và làm sạch Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành về dân tộc thiểu số, tín ngưỡng, tôn giáo; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

3. Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị và tổ chức đối thoại

Công khai đầy đủ các địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức tôn giáo, đồng bào DTTS. Xử lý 100% phản ánh kiến nghị đúng thời hạn. Định kỳ tổ chức đối thoại, làm việc với các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, người có uy tín trong đồng bào DTTS để nắm bắt vướng mắc về TTHC và chính sách.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Ban hành Kế hoạch thực hiện theo Kế hoạch số 8421/KH-UBND ngày 30/9/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh

Phòng chủ trì: Văn phòng.

Phòng phối hợp: Chính sách dân tộc, Tôn giáo.

Tiến độ thực hiện: trước ngày 10/10/2026.

2. Rà soát, lập danh mục thành phần hồ sơ TTHC thay bằng dữ liệu trong lĩnh vực dân tộc, tôn giáo

Phòng chủ trì: Chính sách dân tộc, Tôn giáo .

Phòng phối hợp: Văn phòng.

Tiến độ thực hiện: Thường xuyên.

3. Thực hiện số hóa, ký số kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Sở

Phòng chủ trì: Bộ phận một cửa phụ trách TTHC các phòng .

Phòng phối hợp: Văn phòng.

Tiến độ thực hiện: Thường xuyên.

4. Tiếp nhận, triển khai CSDL chuyên ngành về dân tộc thiểu số và tôn giáo

Phòng chủ trì: Chính sách dân tộc, Tôn giáo.

Phòng phối hợp: Văn phòng.

Tiến độ thực hiện: 2026-2027.

5. Tổ chức kiểm tra công vụ, đánh giá chất lượng phục vụ và xử lý phản ánh kiến nghị

Phòng chủ trì: Văn phòng.

Phòng phối hợp: Chính sách dân tộc, Tôn giáo.

Tiến độ thực hiện: Thường xuyên.

6. Tái cấu trúc quy trình, cung cấp DVCTT toàn trình đối với các thủ tục đủ điều kiện

Phòng chủ trì: Văn phòng.

Phòng phối hợp: Chính sách dân tộc, Tôn giáo.

Tiến độ thực hiện: Thường xuyên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

Làm đầu mối đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch.

Tham mưu công khai TTHC, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh duy trì vận hành hiệu quả Bộ phận Một cửa và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

Định kỳ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) theo quy định.

2. Các phòng chuyên môn

Chủ trì rà soát các TTHC, quy trình giải quyết chính sách thuộc lĩnh vực dân tộc, tôn giáo; rà soát, đơn giản hóa các TTHC trong lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; chuyển đổi quy trình thụ lý hồ sơ sang môi trường điện tử.

Tăng cường tham vấn, đối thoại và tiếp nhận phản ánh kiến nghị từ các tổ chức, chức sắc tôn giáo.

Trên đây là kế hoạch triển khai đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026-2030 thuộc lĩnh vực dân tộc, tôn giáo của Sở Dân tộc và Tôn giáo. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các phòng chuyên môn kịp thời phản ánh qua Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo xem xét, chỉ đạo giải quyết hoặc điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TỈNH LAI CHÂU

Nguyễn Đức Thuận